

Số: 44 /KH-THMN

Mường Nhà, ngày 16 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC DÂN TỘC
NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND xã Mường Nhà về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông (GDPT) và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn xã Mường Nhà;

Công văn số:2616/SGDDĐT-GDMNTH ngày 29/8/2025 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026 của Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên;

Căn cứ vào kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Trường PTDTBT TH Mường Nhà;

Căn cứ vào tình hình thực tế về CSVC, đội ngũ CBQL, GV,NV và HS. Trường PTDTBT TH Mường Nhà xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc năm học 2025-2026 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết, chủ trương của Đảng, Quốc hội và Nhà nước về đổi mới và phát triển giáo dục vùng dân tộc thiểu số, miền núi. Rà soát đánh giá các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục của các cơ sở giáo dục để ưu tiên các nguồn lực đầu tư kiên cố hóa trường, lớp học, thiết bị dạy học ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện tốt chính sách đối với người dạy, người học, sơ sở giáo dục vùng đồng bào DTTS,MN tập trung triển khai hiệu quả chương trình GDPT 2018 phù hợp với vùng đồng bào DTTS,MN tăng cường giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào DTTS,MN; nâng cao chất lượng học tiếng nói, chữ viết của DTTS và giáo dục văn hóa dân tộc cho HS DTTS,MN; bảo tồn và phát triển tiếng nói, chữ viết của DTTS; quan tâm giáo dục văn hóa dân tộc cho HS vùng đồng bào DTTS,MN đổi mới và tăng cường công tác quản lý GDDT, công tác thông tin, truyền thông về GDDT.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới, tổ chức các lớp học phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế của địa phương. Việc sắp xếp phải đảm bảo nguyên tắc có lộ trình cụ thể, hợp lý thuận lợi cho việc học tập của học sinh, gắn với điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

2. Thực hiện các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ huy động HS DTTS đi học đúng độ tuổi, đảm bảo tỷ lệ học sinh DTTS hoàn thành cấp tiểu học, giảm tỷ lệ HS bỏ học, nghỉ học, duy trì nâng cao kết quả PCGDTH, nhằm hoàn thành mục tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào DTTS lĩnh vực GDĐT.

3. Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác rà soát, đánh giá các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục của các khối lớp. Nhất là rà soát, đánh giá thực trạng CSCV trường, lớp có kế hoạch, lộ trình cụ thể bổ sung hoàn thiện các điều kiện nhằm nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào DTTS, MN.

4. Tăng cường đầu tư CSVC, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục vùng đồng bào DTTS, MN đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018. Tập trung triển khai thực hiện Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ 2021 đến năm 2025. Căn cứ vào văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và tình hình thực tế các địa phương xây dựng kế hoạch giai đoạn và hằng năm để triển khai thực hiện hiệu quả tiểu dự án giai đoạn I- dự án 5 năm, đặc biệt là kiên cố hóa trường lớp, tăng cường CSVC, thiết bị dạy học.

II. Thực hiện chế độ, chính sách phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

1. Tiếp tục thực hiện đúng, đủ kịp thời các chế độ, chính sách đối với người dạy, người học và các cơ sở giáo dục ở vùng đồng bào DTTS, MN vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Thực hiện công tác tham mưu ban hành thêm chính sách nhằm hỗ trợ phát triển GDĐT của địa phương. Rà soát, đánh giá tác động của chính sách mới ban hành, ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh đến người dạy, người học ở vùng đồng bào DTTS, MN vùng đặc biệt khó khăn để tham mưu đề xuất với cấp có thẩm quyền của địa phương ban hành các chính sách hỗ trợ kịp thời.

III. Thực hiện các hoạt động giáo dục đặc thù

1. Dạy học tiếng dân tộc thiểu số

a, Thực hiện việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số trong trường phổ thông.

- Tiếp tục triển khai dạy học tiếng DTTS theo Nghị định 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ và Thông tư số 32/TT-BGDĐT ngày 21/11/2021 của Bộ GDĐT, phù hợp với nhu cầu và thực tiễn của địa phương.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên dạy tiếng DTTS về nội dung, chương trình được bộ GDĐT ban hành tại Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT; tham gia các khóa tập huấn CBQL, GV cốt cán dạy học tiếng DTTS về đổi mới phương pháp, kiểm tra đánh giá chương trình lớp 1 Tiếng DTTS trong năm 2024 do Bộ GDĐT tổ chức.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách đối với người dạy, người học tiếng DTTS theo quy định. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về dạy học tiếng DTTS, chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước đối với việc dạy học tiếng DTTS.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan như Ban Dân tộc, Sở văn hóa-Thể thao và du lịch, Đài phát thanh và Truyền hình địa phương, các báo địa phương để xây dựng ấn phẩm, sách, báo, chương trình truyền hình bằng tiếng nói, chữ viết DTTS nhằm cung cấp thêm tài liệu, thông tin, học liệu tham khảo cho giáo viên và học sinh trong dạy và học tiếng DTTS.

b, Triển khai chương trình “Nâng cao chất lượng các môn học tiếng dân tộc thiểu số trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2030”

- Chủ động rà soát đội ngũ GV dạy tiếng DTTS, để có phương án thực hiện đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy học tiếng DTTS. Đẩy mạnh việc bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý dạy học tiếng DTTS cho đội ngũ CBQL có liên quan nhằm phát triển đội ngũ GV tiếng DTTS đạt chuẩn về trình độ đào tạo, đáp ứng nhu cầu dạy học tiếng DTTS trên địa bàn.

- Quan tâm ưu tiên nguồn lực đầu tư CSVC, thiết bị dạy học tiếng DTTS, đẩy mạnh UDCNTT trong quản lý và dạy học tiếng DTTS, xây dựng cơ sở dữ liệu về dạy học tiếng DTTS, UDCNTT trong phát triển kho học liệu dạy học tiếng DTTS.

C, Dạy tiếng DTTS cho cán bộ, công chức, viên chức đang công tác ở vùng DTTS,MN

- Tiếp tục thực hiện việc đào tạo GV dạy tiếng DTTS, tổ chức bồi dưỡng tiếng DTTS đối với cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại vùng DTTS,MN theo Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg, ngày 29/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT, ngày 18/4/2023 của Bộ GDĐT ban hành quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng DTTS.

- Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức người DTTS học tiếng DTTS theo quy định hiện hành và thực hiện nghiêm túc các quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

IV. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc, truyền thông, thông tin về giáo dục dân tộc

1. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc

- Tiếp tục tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về phát triển GDDT, thực hiện nghiêm túc phân cấp quản lý về GDDT theo các quy định hiện hành; đề xuất các cơ chế chính sách, giải pháp thiết thực, cụ thể nhằm nâng cao chất lượng GDDT.

- Tăng cường UDCNTT để xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về GDDT của địa phương theo các cấp học và theo từng DTTS. Thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo, đáp ứng có chất lượng, kịp thời các văn bản chỉ đạo về GDDT của Bộ GDĐT.

Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục vùng đồng bào DTTS, MN; về số lượng, chất lượng, cơ cấu đội ngũ nhà giáo cán bộ quản lý giáo dục; cơ sở vật chất, thiết bị của cơ sở giáo dục phổ thông vùng đồng bào DTTS, MN, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; việc dạy học tiếng DTTS cho HS trong trường phổ thông và dạy tiếng DTTS cho cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục công tác ở vùng đồng bào DTTS, MN; giáo dục văn hóa dân tộc trong các cơ sở giáo dục vùng đồng bào DTTS, MN, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Truyền thông, thông tin về giáo dục dân tộc

- Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GDĐT về đổi mới giáo dục và đào tạo, đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, chuẩn bị các điều kiện CSVC đảm bảo thực hiện chương trình GDPT 2018; các chủ trương, chính sách mới về phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS, MN.

- Chủ động, kịp thời xử lý các vấn đề truyền thông liên quan đến GDDT của địa phương.

- Phối hợp cung cấp thông tin [í cơ quan báo chí địa phương về các nội dung mang tính thời sự, đột xuất nhằm định hướng tốt dư luận.

- Tăng cường truyền thông rộng rãi những tấm gương người tốt, việc tốt trong phát triển GDDT, biểu dương những nỗ lực của cán bộ quản lý, giáo viên và HS nhằm khuyến khích, động viên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong ngành giáo dục và xã hội.

Nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền cho cán bộ quản lý, giáo viên về những kết quả đã đạt được để tạo được sự đồng thuận, ủng hộ của xã hội về các chính sách, chủ trương đổi mới GDĐT.

V. Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục

1. Chất lượng dạy và học

* Học sinh

Duy trì tốt sỹ số học sinh dân tộc, toàn trường có $523/566 = 92,4\%$.

Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh dân tộc đảm bảo mặt bằng chất lượng trong nhà trường, chú trọng môn Tiếng Việt cho hs, giảm tỷ lệ hs trung bình và yếu.

Tổ chức đánh giá thực trạng chất lượng GD học sinh dân tộc giữa các lớp trong năm học 4 lần/năm trên cơ sở đó có các biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học góp phần bảo đảm công bằng trong giáo dục.

Học sinh địa phương cần nắm được văn hóa dân tộc và kiến thức địa phương.

* Giáo viên

- Thực hiện nghiêm túc theo phân phối chương trình, bảo đảm dạy đúng, dạy đủ kiến thức theo hướng giảm tải bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng và thực hiện đầy đủ các văn bản hướng dẫn về chuyên môn của các cấp.

- Tổ chức khảo sát phân loại năng lực học tập của học sinh ngay từ đầu năm học để xây dựng kế hoạch dạy học, phụ đạo, bồi dưỡng đúng đối tượng học sinh; đổi mới phương pháp dạy học bộ môn phù hợp đối tượng học sinh dân tộc

thiểu số; vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế đánh giá xếp loại học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh dân tộc thiểu số.

- Dạy tốt các tiết kiến thức lịch sử địa phương, gắn bài giảng với liên hệ thực tế giáo dục văn hóa dân tộc và kiến thức địa phương, hoạt động văn nghệ, thể thao để nâng cao đời sống tinh thần và giáo dục toàn diện cho học sinh.

Quan tâm sát sao đến học sinh dân tộc, đặc biệt hs dân tộc ít người

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo

Bổ trí, sắp xếp hợp lý đội ngũ nhà giáo phù hợp với trình độ, năng lực..

Bồi dưỡng phương pháp tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; đặc điểm tâm lý học sinh dân tộc thiểu số, văn hoá dân tộc; về giáo dục môi trường, phòng chống HIV/AIDS, giáo dục kỹ năng sống, tâm lý học đường,...

Tăng cường vai trò của tổ trưởng chuyên môn trong công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên; chú trọng việc tự bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với học sinh dân tộc thiểu số và dạy học sát với khả năng, trình độ nhận thức của các đối tượng học sinh. Mỗi giáo viên, cán bộ quản lý trường thực hiện một sáng kiến đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý. Có kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện hiệu quả về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh.

Tổ chức hội nghị, hội thảo, hội thi về nghiên cứu, trao đổi sáng kiến kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá.

35 Giáo viên xếp loại chuyên môn từ khá trở lên

35 Giáo viên có nội dung đổi mới phương pháp dạy học.

3. Công tác quản lý

Làm tốt công tác tuyên truyền nhằm đạt mục tiêu 3 đủ cho học sinh dân tộc: đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở

Công khai chất lượng giáo dục, chất lượng đội ngũ và cơ sở vật chất, chế độ của CBGVVC và học sinh.

Ban hành quy tắc ứng xử trong nhà trường

Thường xuyên kiểm tra chất lượng giáo dục học sinh dân tộc.

VI. Tổ chức thực hiện.

1. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với GDDT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của nhà trường.

2. Chấp hành chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất (nếu được yêu cầu) gửi Sở GDĐT quan chuyên môn cấp học.

- Báo cáo, thống kê số liệu đầu năm học: trước ngày 20/9/2025

- Báo cáo, thống kê số liệu học kỳ I: trước ngày 30/12/2025

- Báo cáo, thống kê số liệu cuối năm học: trước ngày 21/5/2026

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 về giáo dục dân tộc của Trường PTDTBT TH Mường Nhà. Sau khi được phê duyệt, các tổ

chuyên môn, giáo viên, cán bộ viên chức, các tổ chức đoàn thể nhà trường chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- CBGV,NV (Thực hiện);
- Lưu : VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nông Quỳnh Lưu